TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 04 - 3 - 2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Nghị,

Bà Đặng Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh- Thẩm tranh viên Tòa án nhân dân Huyện Nam Trực.

***- Đại diện VKS nhân dân Huyện Nam Trực tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 11 /2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 2 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Trần Đức D;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Thi Châu A, xã B, Huyện C, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Trần Văn B, sinh năm 1970; họ tên mẹ: Hoàng Thị D; sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; gia đình có 02 A em, bị cáo là thứ nhất; hiện đều sinh sống tại xã B, Huyện C, tỉnh Nam Định;

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 21/10/2015, bị Công an Huyện Nam Trực ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Cố ý gây thương tích"

Trần Đức D bị bắt tạm giam ngày 11/10/2021. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Nam Trực; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Phạm Việt A;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1999; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Thi Châu B, xã B, Huyện C, tỉnh Nam Định. quốc tịch: Việt Nam;

dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Phạm Văn S, đã chết; họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1972, hiện sinh sống tại xã B, Huyện C, tỉnh Nam Định; bị cáo chưa có vợ, con; gia đình có 03 A em, bị cáo là thứ hai;

Tiền sự, tiền án: Không;

Phạm Việt A bị bắt tạm giam ngày 11/10/2021. Hiện bị can đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Bùi Thị Y; sinh năm 1965; Trú tại: Thôn T, xã T, Huyện C, tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Trần Văn H, sinh năm 1985, ở thôn Khánh T, xã NT, Huyện B, tỉnh Nam Định thì: Đỗ Văn V, sinh năm 1989 là con tranhi bà Bùi Thị Y và ông Đỗ Văn K, V ở chung nhà với ông K bà Y tại thôn T, xã NT, Huyện B, tỉnh Nam Định. Ngày 04/6/2020, Đỗ Văn V vay của Trần Văn H số tiền 700.000.000 đồng với lãi suất 1,5%/ 01 tháng, hai bên đã viết giấy biên nhận vay tiền. Trong số tiền H cho V vay thì có 100.000.000 đồng là tiền của Trần Mạnh H, sinh năm 1969, ở thôn TN, xã BM, Huyện Cvà 20.000.000 đồng là tiền của Trần Đức D. H và D để H đứng ra cho V vay. Sau khi vay tiền, cuối tháng 6/2020, V đã đi khỏi địa phương không xác định được địa chỉ cụ thể.

Theo đơn trình báo và lời khai của bà Bùi Thị Y và kết quả điều tranh thì: Khi biết V đi khỏi địa phương nhiều đối tượng đã đến nhà ông K, bà Y đòi nợ và ném chất bẩn vào nhà ông K, bà Y, cụ thể:

Ngày 30/7/2020, có 03 đối tượng không xác định dA tính, địa chỉ đi xe máy đến nhà bà Y, ông K. Khi đến nhà gặp bà Y ở nhà các đối tượng này yêu cầu bà Y gọi điện thoại cho V, nếu không làm theo gia đình bà sẽ nhận hậu quả, sau đó các đối tượng đi về.

Ngày 02/8/2020, Trần Đức D, sinh năm 1998, trú tại thôn TN, xã BM và Đoàn Văn N, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố số 8, thị trấn NG; Trần Xuân H, sinh năm 1999, trú tại xóm 24, xã N An; Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn TD, xã Nam D đến nhà bà Y để đòi số tiền V vay của H. Vợ chồng bà Y, ông K trả lời không vay tiền của H nên không đồng ý trả tiền, nên cả nhóm ra về.

Ngày 11/8/2020, Trần Văn H muốn thông báo cho bà Y biết việc V vay tiền của H để bà Y có trách nhiệm trả cho V nên Trần Văn H nhờ bạn mình là Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn ĐQ, xã NT đến nhà bà Y. Khi đến nơi H đứng

ngoài, T vào trong nhà gặp vợ chồng bà Y để đòi bà Y số tiền V vay của H, vợ chồng bà Y không đồng ý trả thì H và T ra về.

Ngày 25/8/2020, nhà bà Y bị hai đối tượng không xác định được dA tính hất chất bẩn hỗn H: phân, luyn, mắm tôm vào nhà Y gây thiệt hại về hàng tạp hóa của gia đình bà. Sau khi bị ném chất bẩn bà Y đã mang số hàng hóa hư hỏng vất đi nên không xác định được thiệt hại.

Ngày 26/8/2020, Trần Văn H đến gia đình nhà bà Y để thông báo với bà Y, V vay của H số tiền 700.000.000 đồng, nhưng bà Y không đồng ý trả số nợ.

Ngày 27/8/2020, khi Trần Văn H và D đang ở nhà H thì Trần Mạnh H cùng Vũ Mạnh TR, sinh năm 1999, trú tại thôn An Nông, xã Nam T, Trần Đức D, Phạm Thành T, sinh năm 1998, trú tại thôn Xối Trì, xã Nam ThA cùng đến nhà H. Tại đây H hỏi về số tiền 100.000.000 đồng H đưa cho H vay, H nói với H số tiền đó hiện nay đang cho V vay, nhưng hiện nay V không có mặt tại địa phương, bố mẹ V không có trách nhiệm trả số tiền V đã vay. Khi thấy H nói vậy, H bảo H chỉ nhà V để H đến đòi nợ. Sau đó H cùng D, TR, T đến nhà bà Y. Khi đến nhà bà Y, H yêu cầu bà Y trả cho V số tiền vay của H để H trả số tiền 100.000.000 đồng cho H, bà Y không đồng ý trả nên cả nhóm ra về.

Ngày 10/9/2020, Trần Đức D rủ Phạm Văn Hội, sinh năm 1991, trú tại thôn Thi Châu B, xã Nam D đến nhà bà Y. Khi tới nơi Hội đứng bên ngoài đường còn D vào trong nhà, D yêu cầu bà Y, ông K phải trả số tiền V đã vay của H. Vợ chồng bà Y không đồng ý trả thì D có lời lẽ đe dọa bà Y: Nếu không trả thì sẽ phải trả giá, tay tôi cũng tự chặt được, thằng này không ngán gì hết.

Khoảng 15 giờ ngày 13/9/2020, vợ chồng bà Y đang bán tạp hóa tại nhà thì có 02 đối tượng bịt mặt, đi xe máy đến trước nhà và hất chất bẩn vào hàng hóa nhà bà Y, gây hư hỏng về hàng hóa. Sau khi bị ném chất bẩn bà Y đã mang số hàng hóa hư hỏng vất đi nên không xác định được thiệt hại.

Ngày 14/9/2020, Trần Văn H đến nhà bà Trần Thị V, sinh năm 1974, là hàng xóm nhà bà Y để đóng tiền cước viễn thông, quá trình nói cHuyện H kể cho bà V nghe về việc Phạm Văn C định bắt cóc cháu bà Y để ép bà Y trả tiền giúp V. Khi nghe C nói vậy thì H ngăn cản, không cho C làm việc đó. Thấy H ở nhà bà V, bà Y đi sang hỏi cHuyện H về việc gia đình bà Y bị ném chất bẩn, H nói với bà Y không biết việc trên. Sau khi nghe nói Phạm Văn C có ý định bắt cóc cháu, bà Y hoang mang, lo sợ gửi con gái của V tại nhà mẹ chồng bà Y.

Ngày 15/9/2020, Trần Đức D cùng Phạm Văn C đến nhà bà Y tiếp tục đòi số nợ V vay của Trần Văn H, một lúc sau H cũng đến. H và D yêu cầu bà Y trả số nợ V đã vay. Bà Y không đồng ý, D chửi bới, đe dọa bà Y sau đó cả nhóm ra về.

Khoảng 16 giờ ngày 18/9/2020, Trần Đức D gọi điện thoại rủ Phạm Việt A đi uống bia. Sau đó có thêm Thái, không xác định được địa chỉ là bạn của Việt A và 03 người bạn của Thái ngồi cùng uống bia tại đường Vàng B, thị trấn Nam Giang, Huyện Nam Trực. Trong quá trình cả nhóm uống bia, D có việc về nhà để đi giao hàng hẹn quay lại sau. D nhớ đến việc V nợ 20.000.000 đồng của mình không trả nên nảy sinh ý định làm đám ma giả cho V trước cửa gia đình bà Y để gây sức ép cho gia đình bà Y trả tiền. D chuẩn bị 01 vòng hoa, bát nhang, 01 nắm nhang, 01 khung ảnh gỗ đồng thời lấy ảnh trên facebook của V đi rửa cho vào khung gỗ và thuê xe ô tô 05 chỗ ngồi đi đến chỗ vừa uống bia rủ cả nhóm lên xe đi chơi. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đường liên xã Thái T khu vực UBND xã Nam Thái, cách nhà bà Y khoảng 300m, D nói với cả nhóm V nợ tiền của D nhưng không có nhà, giờ xuống nhà của bà Y mẹ đẻ của V để làm đám ma cho V gây sức ép để gia đình bà Y trả nợ cho V, cả nhóm đồng ý và xuống xe đi bộ. D cầm di ảnh của V, Việt A cầm vòng hoa, còn Thái và ba người bạn cầm bát nhang và đốt nhang cắm vào bát, trên đường đi Việt A hái thêm quả bưởi. Cả nhóm vừa đi vừa kêu khóc gọi tên của V về trả tiền. Khi đi đến khu vực đường liên xã Thái T trước cửa nhà bà Y thì dừng lại D đặt di ảnh, Việt A đặt vòng hoa và 4 người còn lại để bát nhang và quả bưởi bên đường đối diện nhà bà Y để gào khóc khoảng 5 phút thì cả nhóm ra về để lại vật chứng tại hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra bà Y có đơn trình báo nội dung vụ việc đến Công an Huyện Nam Trực để giải quyết.

Ngày 23/9/2020, 02 đối tượng lạ bịt mặt ném chất bẩn vào nhà bà Y, làm cho hàng hóa bị hư hỏng, bà Y đã ném số hàng hóa đi nên không xác định được thiệt hại.

Ngày 01/10/2020, Trần Văn H đến nhà bà Y đưa giấy vay nợ của V cho gia đình bà Y, sau đó H ra về.

Ngày 19/02/2021, 02 đối tượng lạ bịt mặt ném chất bẩn vào nhà bà Y, làm cho hàng hóa bị hư hỏng bà Y đã ném số hàng hóa đi nên không xác định được thiệt hại.

Ngày 11/6/2021, 02 đối tượng lạ bịt mặt ném chất bẩn vào nhà bà Y, làm cho hàng hóa bị hư hỏng, bà Y đã ném số hàng hóa đi nên không xác định được thiệt hại.

Quá trình điều tranh bà Bùi Thị Y giao nộp 01 khung ảnh bằng gỗ có kích thước dài, rộng, cao (37 x 10 x 46) cm trong khung ảnh có ảnh chân dung của người đàn ông; 01 bát nhang bằng sứ có đường kính 9 cm trên bề mặt có in hoa văn, 01 video được trích xuất từ camera tại gia đình bà Y thời gian từ 16 giờ 46 phút 48 giây đến 16 giờ 47 phút 45 giây ngày 18/9/2020.

Đối với quả bưởi và vòng hoa các bị can để lại hiện trường. Ngày 9/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tranh Công an Huyện Nam Trực đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại kết luận giám định số 1384/Kl-PC-09 ngày 28/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận 01 video thu giữ của bà Bùi Thị Y: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Trần Đức D và Phạm Việt A về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Đức D và Phạm Việt A về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với bị cáo Trần Đức D; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với bị cáo Phạm Việt A; xử phạt bị cáo Trần Đức D từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Phạm Việt A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 khung ảnh bằng gỗ, 01 bát hương bằng sứ.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không tranhnh luận, trong lời nói sau cùng đã nhận thức rõ tội lỗi của mình, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tranh, xét hỏi, tranhnh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tranh Công an Huyện

Nam Trực, Điều tranh viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tranh, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tranh và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo Trần Đức D và Phạm Việt A thấy rằng: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù với lời khai của bị hại, người làm chứng, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tranh tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc giao dịch dân sự vay mượn tiền giữa Đỗ Mạnh V và Trần Văn H; mặc dù không trực tiếp cho V vay nhưng D nhiều lần vào các ngày 10 và 15/9/2020 có lời lẽ, hành động đe dọa bà Bùi Thị Y yêu cầu trả số tiền V vay của H; đỉnh điểm là ngày 18/9/2020 Trần Đức D rủ Phạm Việt A cùng đồng bọn làm đám ma giả cho V mặc dù V còn sống, vừa đi vừa kêu gào khóc lóc trên trục đường chính xã Nam Thái, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, mục đích là gây sức ép buộc gia đình bà Y trả cho D số tiền 20.000.000 đồng của D trong khoản Đỗ Mạnh V vay Trần Văn H. Vì vậy hành vi của Trần Đức D và Phạm Việt A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 170 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trần Đức D thực hiện hành vi quyết liệt, đã nhiều lần đe dọa bà Y vào các ngày 10 và 15/9/2020; Ngày 18/9/2020 là người khởi xướng, chuẩn bị vòng hoa, khung ảnh của V, bát nhang và thực hiện tội phạm tích cực nên giữ vai trò chính trong vụ án; Phạm Việt A đồng phạm với vai trò giúp sức.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu và tinh thần của sở hữu chủ được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi mình thực hiện là sai trái, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Điều tranh và tại phiên tòa các bị cáo đã khẩn khai báo, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Ngày 21/10/2015, Trần Đức D bị Công an Huyện Nam Trực xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Cố ý gây thương tích".

[6] Về hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm

cho xã hội, vị trí vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm; Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng làm bài học giáo dục;

Về hình phạt bổ sung: Đối với Trần Đức D giữ vai trò chính trong vụ án, nên cần phạt tiền bổ sung làm bài học giáo dục, song xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên chỉ phạt tiền ở mức tối thiểu. Đối với Phạm Việt A giữ vai trò phụ, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên không phạt tiền bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 khung ảnh bằng gỗ có kích thước dài, rộng, cao (37 x 10 x 46) cm trong khung ảnh có ảnh chân dung của người đàn ông; 01 bát nhang bằng sứ có đường kính 9 cm trên bề mặt có in hoa văn; tất cả đều là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên được tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về hành vi của các đối tượng khác:

- Đối với Thái và 03 người bạn của Thái thực hiện hành vi phạm tội cùng Trần Đức D và Phạm Việt A vào ngày 18/9/2020, không xác định được dA tính, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Trần Văn H, Trần Đức D đến nhà bà Y nhiều lần; các đối tượng Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn N, Trần Xuân H, Nguyễn Văn T, Phạm Thành T, Vũ Đăng TR, Phạm Văn Hội đã đến nhà bà Bùi Thị Y 1 lần để đòi nợ nhưng hành vi của các đối tượng này chưa đến mức gây tâm lý hoang mang lo sợ cho bà Y nên chưa cấu thành tội"Cưỡng đoạt tài sản".

- Đối với Phạm Văn C đi cùng Trần Đức D đến nhà bà Bùi Thị Y vào ngày 15/9/2020 và là người có ý định bắt cóc cháu bà Y nhằm gây sức ép để đòi nợ. Quá trình xác minh C đã chết vào tháng 11/2020 do tai nạn giao thông nên không đặt ra xem xét xử lý.

- 03 đối tượng đến nhà bà Y đe dọa và yêu cầu bà Y bảo V mở máy liên lạc với nhóm này và các đối tượng đổ chất bẩn vào nhà bà Y, nay không xác định được dA tính, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.TuY bố các bị cáo Trần Đức D và Phạm Việt A phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

2 Áp dụng điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đức D 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/10/2021; Phạt bổ sung Trần Đức D 10.000.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Việt A 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự; tuY tịch thu tiêu hủy 01 khung ảnh thờ bằng gỗ, 01 bát hương bằng sứ, chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/01/2022 giữa cơ quan Công an và Thi hành án dân sự Huyện Nam Trực.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Trong trường H bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKS nhân dân Huyện Nam Trực;
- Công an Huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS Huyện Nam Trực;
- UBND xã Nam D;
- Lưu hồ sơ + VP.

Trần Văn Thi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Nghị **Đặng Thị Thu Hương** **Trần Văn Thi**